TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHÂU THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 223/2018/QĐST-HNGĐ	*Châu Thành, ngày 15 tháng 6 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 315/2018/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp ly hôn, con chung" giữa;

Nguyên đơn: Chị Cao Thị Bích T, sinh năm 1988; Cư trú tại: Tổ A, ấp Cây O, xã Hòa T2, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Anh Lê Văn L, sinh năm 1976; Cư trú tại: Tổ A, ấp Cây O, xã Hòa T2, huyện C T, tỉnh Tây Ninh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Cao Thị Bích T và anh Lê Văn L.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Vợ chồng anh chị có 02 người con chung là Lê Long Hoàng M, sinh ngày 19/8/2005; Lê Thị Mỹ A, sinh ngày 09/12/2006. Anh L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung là Lê Long Hoàng M; Lê Thị Mỹ A. Chị T không cấp dưỡng nuôi con vì Anh L không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, chị T được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở chị T thực hiện quyền này.

Tài sản chung: Chị T, Anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Chị T, Anh L xác định không nợ ai nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về án phí: Chị Cao Thị Bich T tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0019078 ngày 18/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh hoàn trả cho chị T số tiền 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND h.Châu Thành
- Chi cục THADS h.Châu Thành;
- Đương sự;
- UBND xã Hòa T2, h. Châu Thành, Tây Ninh;
Lưu hồ sơ, quyết định.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Kim Nương